TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2025/DS-PT
Ngày: 21/4/2025
V/v: "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Bình.

Ông Đỗ Thế Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tùng Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 104/2025/TLPT-DS ngày 05/3/2025 về "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 09/2025/DS-ST ngày 08/01/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 102/2025/QĐ-PT ngày 26/3/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tạ Thị L, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Tiến Q, Luật sư của Công ty L2, đoàn Luật sư tỉnh B; Địa chỉ: Số F, đường N, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

- Bị đơn: Cháu Vũ Ngọc Á, sinh ngày 09/12/2007; Trú tại: Thôn N, xã S, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

- Người đại diện theo pháp luật của bị đơn:

+ Anh Vũ Tá P, sinh năm 1986 (vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1987 (có mặt).

Cùng trú tại: Thôn N, xã S, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

- Người kháng cáo: Bà Tạ Thị L là nguyên đơn; anh Vũ Tá P là người đại diện theo pháp luật của bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì vụ án có nội dung như sau:

Nguyên đơn là bà Tạ Thị L trình bày: Khoảng 20h30′ ngày 09/11/2023, cháu Đ cùng các bạn là P, Kim A và một số bạn khác đi ship hàng xuống thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Sau khi ship hàng xong, cháu Đ cùng các bạn quay về đi dạo tại khu đường Mới nối liền xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên với xã N, thị xã T. Khi đi đến địa phận cầu G giáp ranh hai xã thì gặp một số bạn nam cùng học, ở cùng làng và các bạn đi theo chơi cùng cháu Đ, theo đường Mới, sang xã N. Tất cả đều điều khiển xe đạp điện.

Do xe của bạn P và xe của một số bạn nam bị hết điện, phải đi phía sau nên V và Đ đã đi ở phía trước. Khi đến cổng trường THCS N1, nhóm cháu Đ thấy có một nhóm đông chặn ngang đường, không đi được nên cháu Đ đã xuống xe, đi bộ qua khu vực cổng trường THCS N1. Khi lại gần nhóm đông thì bất ngờ có một bạn (sau này cháu Đ mới biết đó là bạn Vũ Ngọc Á) chạy đến, rút dao từ trong túi áo khoác đâm cháu Đ. Phát thứ nhất Á đâm sượt nhẹ qua đùi trái, Á tiếp tục đâm nhát thứ hai trúng đùi trái của cháu Đ khiến cháu Đ ngã xuống đường. Bị đau, cháu Đ nằm ôm đầu nhưng Á vẫn dùng dùi cui điện dí nhiều lần vào người cháu Đ, có một số bạn cả nam cả nữ xông vào đánh, đấm, dí đầu của cháu Đ xuống đất. Nhóm nam nữ vừa đánh, vừa chửi, vừa bắt cháu Đ phải quỳ xuống xin lỗi và quay video lại. Cháu Đ đã xin lỗi nhưng vẫn không được tha.

Sau khi đánh cháu Đ, nhóm nam nữ xông vào đánh cháu V thì cháu Đ đứng dậy được. Khi có người dân ra can ngăn thì hai bên mới giải tán. Cháu Đ được mọi người đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã N, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh B để cấp cứu và điều trị đến ngày 14/11/2023 thì ra viện. Sau đó chị đưa cháu Đ đi Bệnh viện V2 khám và mua thuốc điều trị tại nhà.

Tại bản kết luận giám định số: 170/KLTTCT-TTPY ngày 29/12/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y đã kết luận: Cháu Đ bị tổn thương cơ thể tổng tỷ lệ thương tích là 9%.

Ngày 08/01/2024, bà đã có đơn khiếu nại Kết luận giám định số 170. Tại Công văn số 14/CV-PYT ngày 12/01/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Y vẫn giữ nguyên tỷ lệ phần trăm thương tích của cháu Đ.

Bà đã làm đơn đề nghị Công an thị xã T giải quyết hành vi của Vũ Ngọc Á. Ngày 14/3/2024 Công an thị xã T ra quyết định số 452 về việc không khởi tố vụ án hình sự và hướng dẫn bà khởi kiện vụ án dân sự.

Hiện nay cháu Đ bị ảnh hưởng tâm lý và sức khỏe rất nhiều, thường xuyên bị hoa mắt, chóng mặt, trái gió trở trời là bị tê bì, chuột rút vùng chân trái, tuy nhiên gia đình Vũ Ngọc Á không thăm nom, hỏi han, bồi thường đồng nào.

Nay bà yêu cầu Vũ Ngọc Á và đại diện cho Vũ Ngọc Á phải bồi thường cho cháu Đ gồm:

- Chi phí cấp cứu, điều trị y tế tại các cơ sở y tế gồm Bệnh viện Đa khoa tỉnh B, Bệnh viện V2, thăm khám tại Bệnh viện T2, 110 là 38.900.000 đồng.

- Chi phí đi lại cấp cứu, chi phí đi lại khám bệnh là 15.400.000 đồng.

- Tiền công một người chăm sóc trong thời gian điều trị tại Bệnh viện Đ, Bệnh viện V2, thăm khám tại Bệnh viện T2, 110 và tại nhà tổng là 40 ngày x 500.000 đồng/ngày = 20.000.000 đồng.

- Chi phí điều trị, phẫu thuật thẩm mỹ sẹo lớn, chi phí điều trị phục hồi chức năng tổng và tiền thuốc là 5.800.000 đồng/buổi x 10 buổi = 58.000.000 đồng.

- Bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại 50 tháng lương cơ bản là 117.000.000 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 60.000.000 đồng.

Tổng cộng là: 328.000.000 đồng.

Bị đơn là cháu Vũ Ngọc Á trình bày: Khoảng 20h ngày 09/11/2023, Nguyễn Ngọc T, sinh năm 2008 nhắn tin cho Á rủ Á tới quán sửa xe gần trường THCS N1 để xem Đan hẹn đánh nhau với T1, sinh năm 2008 (là bạn T).

Khoảng 20h30, Á một mình điều khiển xe đạp điện đi tới làng T, xã N gần quán S. Do không biết T đứng ở đâu nên Á đứng cách T, T1 và L1, sinh năm 2010 (em gái T) khoảng 100m ở đối diện trường THCS N1.

Trong khi đợi T, Á gặp một nhóm nam nữ khoảng 20 người điều khiển 8 - 9 xe máy và xe máy điện đi ngang qua Á, sau này Á biết đó là nhóm của Đ. Khi nhóm của Đ đi đến gần chỗ Á thì bấm còi inh ỏi, phóng nhanh trên đường suýt gây va chạm với một bé gái khoảng 5 - 6 tuổi đang đi trên đường, Á có nhắc nhở: "Đi chậm thôi" thì bị Đ quay ra chửi Á và nhóm của Đ tiếp tục di chuyển theo hướng đi lên trường THCS N1.

Bức xúc vì nhắc nhở Đan không được, lại bị Đ chửi ngược lại nên Á đã điều khiển xe điện đi tới chỗ Đ. Gần đến nơi, Á thấy Đ đang cầm mũ bảo hiểm đánh vào đầu T1. Thấy vậy Á tiến lên, dùng tay phải tát vào mặt Đ mục đích đe dọa cho Đ không đánh T1 nữa. Ngay sau đó, bạn của Đ là V1 và hai bạn nữ (không biết tên) đã lao vào đánh Á. Đ đã dùng mũ bảo hiểm, gạch đá đập vào đầu Á, kéo Á ngã đập đầu xuống đất làm Á không vực dậy được. Trong lúc hỗn loạn, Á đã vơ tay dưới mặt đất quanh khu vực Á đang nằm để tìm vũ khí phản kháng thì Á thấy con dao rơi xuống đất. Á cầm dao lên nhưng cầm vào lưỡi dao, khiến lòng bàn tay và các ngón tay của Á bị chảy máu. Á cầm vào chuôi dao khua sang hai bên xung quanh theo phản xạ để phản kháng lại nhưng không trúng vào ai.

Lúc này, hai bạn nam là bạn của Đ xông vào đánh Á, dùng tay và chân ghì đánh vào cổ, đầu Á. Do không đứng dậy được và bị đánh liên tiếp, Á khua dao thêm 01 lần nữa không biết có trúng vào ai không nhưng Đ và các bạn đã dừng không đánh Á nữa. Á ngồi dậy thấy Đ và các bạn ra gốc cây gần cổng trường

THCS N1 ngồi nên Á đã lấy xe đi về nhà. Khi Á về nhà, T gọi điện thoại cho Á và nói Á đã đâm trúng đùi trái của Đ làm cho Đ bị thương.

Nay bà L yêu cầu Á và gia đình phải bồi thường cho Đ số tiền 328.000.000đ thì Á không đồng ý. Ánh chỉ đồng ý bồi thường tiền viện phí ở Bệnh viện đa khoa tỉnh B và thêm 10.000.000 đồng tiền bồi dưỡng, tổng cộng Á chỉ đồng ý bồi thường 30.000.000 đồng. Ánh không đồng ý bồi thường chi phí ở Bệnh viện nào khác.

Đại diện theo pháp luật của cháu Á là anh Vũ Tá P và chị Nguyễn Thị N cũng đồng ý bồi thường cho cháu Đ tổng số tiền 30.000.000 đồng.

Từ những nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 09/2025/DS-ST ngày 08/01/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đã quyết định:

Căn cứ điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điều 235, 264, 266, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Tạ Thị L.

2. Buộc Vũ Ngọc Á và đại diện theo pháp luật của Vũ Ngọc Á là anh Vũ Tá P, chị Nguyễn Thị N phải có nghĩa vụ bồi thường cho cháu Đặng Thị Linh Đ do bà Tạ Thị L đại diện tổng số tiền là 50.572.000 đồng (năm mươi triệu, năm trăm bẩy mươi hai nghìn đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm. Ngày 10/01/2025, nguyên đơn là bà Tạ Thị L có đơn kháng cáo toàn bộ bản án đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà; ngày 20/01/2025, người đại diện theo pháp luật của bị đơn là anh Vũ Tá P có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xem xét giảm số tiền bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, nguyên đơn là bà Tạ Thị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo. Người đại diện theo pháp luật của bị đơn là chị Nguyễn Thị N giữ nguyên lời khai tại cấp sơ thẩm, chị đề nghị HĐXX giảm số tiền bồi thường và đồng ý bồi thường cho cháu Đ tổng số tiền là 30.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà L phát biểu: Đề nghị HĐXX buộc Vũ Ngọc Á và đại diện theo pháp luật của Vũ Ngọc Á phải bồi thường cho cháu Đặng Thị Linh Đ gồm:

- Chi phí cấp cứu, điều trị y tế tại các cơ sở y tế là 38.900.000 đồng.

- Chi phí đi lại cấp cứu, chi phí đi lại khám bệnh là 15.400.000 đồng.

- Tiền công một người chăm sóc trong thời gian điều trị tại các Bệnh viện và điều trị tại nhà tổng là 40 ngày x 500.000 đồng/ngày = 20.000.000 đồng.

- Chi phí điều trị, phẫu thuật thẩm mỹ sẹo lớn, chi phí điều trị phục hồi chức năng và tiền thuốc là 5.800.000 đồng/buổi x 10 buổi = 58.000.000 đồng.

- Bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại 50 tháng lương cơ bản là 50 x 2.340.000 đồng= 117.000.000 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 60.000.000 đồng.

Tổng cộng là: 328.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý phúc thẩm cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự, quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Tạ Thị L và anh Vũ Tá P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Bà Tạ Thị L và anh Vũ Tá P phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của bà Tạ Thị L và anh Vũ Tá P nộp trong hạn luật định, đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng nên được xem xét giải quyết theo trình tự xét xử phúc thẩm.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm sức khỏe, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật của vụ án là "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" theo khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 quy định: "*Thẩm quyền giải quyết vụ án dân sự của Tòa án theo lãnh thổ được xác định như sau: Tòa án nơi bị đơn cư trú*". Bị đơn có nơi cư trú tại thôn T, xã S, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh do vậy Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành thụ lý và giải quyết vụ án theo đúng quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Do có mâu thuẫn cá nhân từ trước giữa Đặng Thị Linh Đ, Nguyễn Bảo V, sinh năm 2009 ở Đ, C, V, Hưng Yên với Đỗ Thị Thùy T, sinh năm 2008 ở Y, N, T. Ngày 08/11/2023, V nhắn tin hẹn đánh nhau với T nhưng

T không đồng ý. Khoảng 20h ngày 09/11/2023, Đ rủ V, P1, Kim A và H đi ship quần áo. V điều khiển xe máy điện chở Linh Đ ngồi sau, H điều khiển xe máy điện chở theo P1 còn Kim A một mình điều khiển xe máy điện. Sau đó, Đ rủ mọi người sang địa phận xã N để gặp nói chuyện với T. Khi đến thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên, nhóm của Đ gặp và rủ thêm T1, Đ1, Phú C đi cùng.

Khoảng 20h05' cùng ngày, T đi bộ sang nhà H1 và rủ H1 đi cùng đến nhà T2. H1 đồng ý và chở T bằng xe máy điện của H1 đi đến nhà T2. T nói chuyện với T2 về việc nhóm của Đ hẹn gặp và rủ T2 đi cùng, T2 đồng ý. T và T2 rủ L (em T2) đi cùng. H1 điều khiển xe máy điện chở T, T2 điều khiển xe máy điện đi một mình, còn L điều khiển xe mô tô Honda Vision đi đến khu vực cổng Trường THCS N1 nhưng thấy không có ai thì cả nhóm đứng đợi.

Khoảng 20h40 cùng ngày, V điều khiển xe máy điện chở Đ đi trước còn H, P1, C, P, Đ1, T1 đi theo sau đến khu vực cổng Trường THCS N1 và gặp nhóm của T. Lúc này, Đ xuống xe trên tay cầm mũ bảo hiểm đi trước còn V đi bộ theo sau, trên đầu đội mũ bảo hiểm tiến về nhóm của T đang đứng. Đan dùng mũ bảo hiểm đánh 1 cái vào vùng đầu của T nhưng không gây thương tích. Thấy vậy, Á giằng co, vật lộn với Đ. Lúc này, T2 đi về phía Đan để can ngăn thì bị V dùng tay không đánh nhau, giằng co với T2. Khi thấy T2 đánh nhau với V thì L lao vào dùng tay không đánh V khiến V bị sưng nề vùng đỉnh đầu, vùng mắt phải, xây xước vùng mặt bên phải còn T2 bị sưng nề nhẹ vùng đỉnh đầu bên phải. Trong khi Á vật lộn với Đ, Á nhặt được trên đường một con dao, dạng dao gọt hoa quả và đâm hai nhát trúng vào đùi trái của Đ. Sau đó có người dân ra can ngăn, Á dùng rùi cui điện hình hộp chữ nhật cất trong túi áo bấm vào người Đ và V vài cái, sau đó hai nhóm không đánh nhau nữa. Trên đường ra về, Á vứt rùi cui điện đi, không rõ vị trí vứt ở đâu. V chở Đ đi cấp cứu tại Trạm y tế xã N sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị đến ngày 14/11/2023 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định số: 170/KLTTCT-TTPY, ngày 29/12/2023 của Trung tâm P2 - Sở Y tế tỉnh B đã kết luận: "Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Thị Linh Đ tại thời điểm giám định là 9%".

Sau khi kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm, xét thấy người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, ngày 14/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 4522/QĐ- ĐTTH. Ngày 18/3/2024, Trưởng Công an thị xã T đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Ngọc Á về hành vi dùng dao gây tổn hại sức khỏe của người khác là 9% nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ là rùi cui điện vào ngày 09/11/2023 tại đường liên xã N, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh với hình thức cảnh cáo.

Bà Tạ Thị L1 khởi kiện đề nghị Tòa án buộc cháu Vũ Ngọc Á phải bồi thường cho cháu Đăng Thị Linh Đ2 tổng số tiền 328.000.000 đồng. Bản án sơ thẩm xử, buộc Vũ Ngọc Á và đại diện theo pháp luật của Vũ Ngọc Á là anh Vũ

Tá P1, chị Nguyễn Thị N phải có nghĩa vụ bồi thường cho cháu Đặng Thị Linh Đ do bà Tạ Thị L1 đại diện tổng số tiền là 50.572.000 đồng.

Sau khi bản án sơ thẩm xử, nguyên đơn là bà Tạ Thị L1 kháng cáo toàn bộ bản án. Người đại diện theo pháp luật của bị đơn là anh Vũ Tá P1 kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét bản án sơ thẩm. Gia đình anh chỉ đồng ý bồi thường cho chị Đặng Thị Linh Đ số tiền 30.000.000 đồng.

Xét kháng cáo của nguyên đơn, người đại diện theo pháp luật của bị đơn Hội đồng xét xử thấy: Ngày 08/11/2023, giữa cháu Á và cháu Đ có xảy ra mâu thuẫn. Cháu Á đã dùng một con dao dạng gọt hoa quả đâm hai nhát vào vùng đùi trái của cháu Đ. Sau đó, cháu Á lại dùng dùi cui điện bấm vào người cháu Đ vài cái. Sau khi xảy ra đánh nhau, cháu Á bỏ ra về còn cháu V là người cùng đi với cháu Đ chở Đ đi cấp cứu tại Trạm y tế xã N sau đó chuyển lên bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị đến ngày 14/11/2023 thì Đ ra viện. Như vậy, có đủ căn cứ xác định cháu Vũ Ngọc Á là người gây nên các thương tích của cháu Đặng Thị Linh Đ dẫn tới Đan phải đi Bệnh viện điều trị nên Vũ Ngọc Á và đại diện theo pháp luật của Á phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Đ. Bà L1 yêu cầu cháu Á cùng anh Vũ Tá P1, chị Nguyễn Thị N phải bồi thường cho cháu Đ số tiền 328.000.000 đồng là không có căn cứ. Sau khi hỏi và tranh luận Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ để chấp nhận các khoản bồi thường sau:

- Số tiền chi phí cấp cứu, điều trị tại các cơ sở y tế bà L1 yêu cầu bồi thường 38.900.000 đồng không có đầy đủ hóa đơn, chứng từ của các cơ sở y tế nên bản án sơ thẩm xử chỉ chấp nhận số tiền là 14.812.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

- Số tiền tiền thuê xe đưa cháu Đ đi các Bệnh viện bà L1 yêu cầu 15.400.000 đồng nhưng không xuất trình được các hóa đơn về việc thuê xe nhưng đây là chi phí thực tế phù hợp với quy định của pháp luật vì vậy, bản án sơ thẩm xử chấp nhận số tiền 5.200.000 đồng chi phí đi lại là có căn cứ.

- Số tiền công một người chăm sóc trong thời gian điều trị tại các Bệnh viện và điều trị tại nhà là 40 ngày x 500.000đ/ngày = 20.000.000 đồng. Theo giấy ra viện cháu Đ nằm viện 5 ngày, sau khi ra viện cần có người chăm sóc thêm thời gian là 5 ngày nên. Vì vậy cần chấp nhận số tiền cho người chăm sóc cháu Đ là 10 ngày x 500.000đ/ngày = 5.000.000 đồng.

- Số tiền 58.000.000 đồng là tiền chi phí điều trị thẩm mỹ sẹo lớn, chi phí điều trị phục hồi chức năng và tiền thuốc trong 10 ngày, Hội đồng xét xử thấy đối với số tiền này bà L1 không cung cấp được hóa đơn đối với các khoản chi phí này nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà L1 đối với số tiền này.

- Số tiền 117.000.000 đồng là tiền bồi thường tổn thất về tinh thần. Theo như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì để xảy ra xô xát giữa hai bên thì cả hai đều có lỗi. Tuy nhiên, cháu Á là người đã gây nên thương tích cho cháu Đ nên việc cháu Á phải bồi thường tổn thất tinh thần cho cháu Đ là phù hợp nhưng số tiền bà L1 yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần không phù hợp với thực tế

khách quan. Xét thấy cần buộc cháu Á và anh P1, chị N bồi thường tổn thất về tinh thần cho cháu Đ 10 tháng lương cơ bản là 10 x 2.340.000 đồng = 23.400.000 đồng.

- Số tiền 60.000.000 đồng là tiền chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, cháu Đ bị thương tích vùng đùi. Bà L1 yêu cầu số tiền 60.000.000 đồng nhưng không đưa ra được căn cứ phù hợp để chứng minh cho yêu cầu này, tại phiên tòa phúc thẩm chị N đồng ý bồi thường tiền chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho cháu Đ là 10.000.000 đồng nên cần chấp nhận số tiền này.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bà L1. Do đó, cần sửa bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Bà Tạ Thị L1 được miễn án phí phúc thẩm; anh Vũ Tá P1 phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 09/2025/DS-ST ngày 08/01/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ các điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự; các điều 235, 264, 266, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/09/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Tạ Thị L1.

2. Buộc Vũ Ngọc Á và đại diện theo pháp luật của Vũ Ngọc Á là anh Vũ Tá P1, chị Nguyễn Thị N phải có nghĩa vụ bồi thường cho cháu Đặng Thị Linh Đ do bà Tạ Thị L1 đại diện tổng số tiền là 58.412.000 đồng (năm mươi tám triệu, bốn trăm mười hai nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất do Ngân hàng N2 quy định tương ứng với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

- Bà Tạ Thị L1 được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả bà Tạ Thị L1 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001622 ngày 16/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn là Vũ Ngọc Á không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Người người đại diện theo pháp luật của bị đơn là anh Vũ Tá P1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001637 ngày 03/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND thị xã Thuận Thành;
- Chi cục THADS TX. Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Trường